

CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
TỈNH HÀ TĨNH

TÓM TẮT BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG
CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ TRỤ SỞ CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
TỈNH HÀ TĨNH

HÀ TĨNH, NĂM 2022

CHƯƠNG 1: THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN.....	3
1. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN	3
1.1. Tên dự án.....	3
1.2. Chủ dự án	3
1.3. Địa điểm thực hiện dự án	3
2. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN	3
2.1. Mục tiêu của dự án.....	3
2.2. Quy mô Dự án	3
2.3. Tiến độ thực hiện dự án.....	6
2.4. Tổng mức đầu tư	6
2.5. Tổ chức quản lý và thực hiện dự án	6
CHƯƠNG 2: ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ HIỆN TRẠNG MÔI TRƯỜNG KHU VỰC THỰC HIỆN DỰ ÁN	7
2.1. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ – XÃ HỘI	7
2.1.1. Điều kiện về địa lý, địa chất.....	7
2.1.2. Điều kiện về khí hậu, khí tượng.....	8
2.1.3. Điều kiện về kinh tế - xã hội	8
2.2. HIỆN TRẠNG MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN SINH VẬT KHU VỰC DỰ ÁN.....	9
2.2.1. Hiện trạng môi trường.....	9
2.2.2. Hiện trạng tài nguyên sinh vật	9
CHƯƠNG 3: ĐÁNH GIÁ, DỰ BÁO TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN VÀ ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP, CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG.....	10
3.1. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP, CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG GIAI ĐOẠN THI CÔNG, XÂY DỰNG	10
3.1.1. Đánh giá, dự báo các tác động	10
3.1.2. Các biện pháp, công trình bảo vệ môi trường đề xuất thực hiện	14
3.2. Đánh giá tác động và đề xuất biện pháp, công trình bảo vệ môi trường trong giai đoạn dự án đi vào vận hành.....	18
3.2.1. Đánh giá, dự báo tác động.....	18
3.2.2. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất thực hiện	20
CHƯƠNG 4: CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG..	23
CAM KẾT	24

CHƯƠNG 1: THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1.1. Tên dự án

Đầu tư trụ sở Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Tĩnh.

1.2. Chủ dự án

- Tên chủ dự án: Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Tĩnh.
- Đại diện là ông: **Nguyễn Cự Dũng** - Chức vụ: Cục trưởng
- Địa chỉ: Khu đô thị Bắc, phường Nguyễn Du, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.
- Điện thoại: 02393 856 946.

1.3. Địa điểm thực hiện dự án

Trụ sở Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Tĩnh được xây dựng tại Khu đô thị Bắc, phường Nguyễn Du, TP Hà Tĩnh.

2. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

2.1. Mục tiêu của dự án

Nhằm đáp ứng nhu cầu thi hành công vụ cũng như nhu cầu làm việc tiện nghi cho công chức và người lao động của Cục, góp phần nâng cao văn minh công sở, thuận tiện trong giao dịch công việc, giúp ổn định không gian làm việc lâu dài.

2.2. Quy mô Dự án

Dự án xây dựng trụ sở Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Tĩnh gồm các chỉ tiêu quy hoạch sau:

- Nhà làm việc chính (5 tầng), diện tích sàn: 2.218m²
- Nhà kho, tạm giữ và tiếp công dân (2 tầng), diện tích sàn: 464m²
- Nhà kiểm hóa (1 tầng), diện tích sàn: 308m²
- Nhà bảo vệ số 1, diện tích sàn: 24m²
- Nhà bảo vệ số 2, diện tích sàn: 16m².

a. Nhà làm việc chính

- Diện tích xây dựng: 2.218 m²
- Tầng cao xây dựng: 5 tầng

- Chiều rộng nhà 25,32m; chiều dài 35,10m; chiều cao tổng là 23,05m; nền cao 0,25m; mái cao 4,2m, chiều cao tầng trệt là 3,0m; tầng 1 cao 3,9m; tầng 2&3 cao 3,6m; tầng 4 cao 4,5m.

Tầng trệt có diện tích 429m²; bao gồm các phòng sau: Khu vực chứa thiết bị, phương tiện chuyên dùng của Cục, diện tích 90m²; Kho chứa phương tiện, tang vật VPHC tịch thu của Cục, diện tích 65m²; 01 phòng Đội xe, diện tích 14m²; 01 phòng Trục, diện tích 14m²; 01 phòng kỹ thuật, diện tích 22m²; Kho chứa phương tiện, tang vật VPHC của đội QLTT số 1, diện tích 42m²; Khu vực chứa thiết bị, phương tiện chuyên dùng của đội QLTT số 1; 01 khu vệ sinh, diện tích 20m²; hành lang giữa rộng 2,4m; 01 cầu thang bộ và thang máy; 01 cầu thang sắt thoát hiểm; ...

Tầng 1 có diện tích 478m²; bao gồm các phòng sau: 01 Phòng TC-HC, diện tích 42m²; 01 phòng TC-HC, diện tích 22m²; 01 phòng tiếp nhận và trả hồ sơ hành chính của Cục, diện tích 42m²; 01 phòng trưng bày hàng hóa thật – giả, diện tích 65m²; 01 phòng quản trị hệ thống CNTT, truyền thông, giám sát, diện tích 37m²; 01 phòng làm việc phó Cục trưởng, diện tích 18m²; ; 01 phòng Kỹ thuật, diện tích 5,4m²; 01 khu Vệ sinh, diện tích 20m²; hành lang giữa rộng 2,4m; 01 cầu thang bộ và thang máy; 01 cầu thang sắt thoát hiểm;...

Tầng 2 có diện tích 437m²; bao gồm các phòng sau: 01 Phòng xử lý nghiệp vụ QLTT của Cục, diện tích 42m², 01 Phòng xử lý nghiệp vụ QLTT của Cục, diện tích 18m², 01 phòng tạp vụ diện tích 22m²; 01 phòng làm việc Cục trưởng, diện tích 22m²; 01 phòng phục vụ họp trực tuyến, diện tích 38m²; 01 phòng phục vụ BCĐ 389 của Cục, diện tích 22m²; 01 phòng phục vụ BCĐ 389 của Cục, diện tích 42m²; 01 phòng Nghiệp vụ tổng hợp, diện tích 37m²; 01 phòng phó cục trưởng, có diện tích 18m²; 01 phòng Kỹ thuật, diện tích 5,4m²; 01 khu Vệ sinh, diện tích 20m²; hành lang giữa rộng 2,4m; 01 cầu thang bộ và thang máy; 01 cầu thang sắt thoát hiểm;...

Tầng 3 có diện tích 437m²; bao gồm các phòng sau: 01 kho quản lý ấn chỉ và hồ sơ tài liệu liên quan của Cục, diện tích 22m²; 01 kho quản lý ấn chỉ và hồ sơ tài liệu liên quan của Đội, diện tích 42m²; 01 phòng làm việc đội QLTT số 1, diện tích 38m²; 01 phòng làm việc đội QLTT số 1, diện tích 18m²; 01 phòng phục vụ họp trực tuyến đội QLTT số 1, diện tích 42m²; 01 phòng tiếp nhận và trả hồ sơ hành chính của đội QLTT số 1, diện tích 18m²; 01 phòng Phó cục trưởng, diện tích 18m²; 01 phòng Thanh tra pháp chế, diện tích 42m²; 01 phòng Kỹ thuật, diện tích 5,4m²; 01 khu Vệ sinh, diện tích 20m²; hành lang giữa rộng 2,4m; 01 cầu thang bộ và thang máy; 01 cầu thang sắt thoát hiểm;...

Tầng 4 có diện tích 437m²; bao gồm các phòng sau: 01 Hội trường 150 chỗ, diện tích 158m²; 01 phòng xử lý nghiệp vụ QLTT của Đội, diện tích 42m²;

01 phòng kho quản lý ấn chỉ và hồ sơ tài liệu liên quan của đội QLTT số 1, diện tích 22m²; 01 phòng kho quản lý ấn chỉ và hồ sơ tài liệu liên quan của đội QLTT số 1, diện tích 37m²; sảnh giải lao, diện tích 40m²; 01 phòng Kỹ thuật, diện tích 5,4m²; 01 khu Vệ sinh, diện tích 20m²; hành lang giữa rộng 2,4m; 01 cầu thang bộ và thang máy; 01 cầu thang sắt thoát hiểm;...

b. Nhà kho, tạm giữ và tiếp công dân

Là nơi tạm giữ tang vật vi phạm hành chính, là nơi tạm giữ đối tượng trong trường hợp đặc biệt, là nơi tiếp công dân của Cục và của Đội QLTT số 1.

- Diện tích xây dựng: 464 m²

- Tầng cao xây dựng : 02 tầng

- Chiều rộng nhà 15,9m; chiều dài 19,8m; chiều cao tổng là 10,05m; nền cao 0,45m; mái cao 2,4m, chiều cao tầng là 3,6m.

Tầng 1 có diện tích 232m²; bao gồm các phòng sau: 01 kho tạm giữ tang vật vi phạm hành chính của đội QLTT số 1, diện tích 47m²; 01 kho tạm giữ tang vật vi phạm hành chính của Cục, diện tích 83m²; 01 kho tạm giữ tang vật vi phạm hành chính của Cục, diện tích 27m²; hành lang rộng 1,8m; 01 cầu thang bộ, diện tích 18m².

Tầng 2 có diện tích 232m²; bao gồm các phòng sau: 01 phòng tạm giữ đối tượng trong trường hợp đặc biệt của Cục, diện tích 22m²; 01 phòng tạm giữ đối tượng trong trường hợp đặc biệt của Đội QLTT số 1, diện tích 22m²; 01 phòng tiếp công dân của Đội QLTT số 1, diện tích 27m²; 01 phòng tiếp công dân của Cục, diện tích 58m²; hành lang rộng 1,8m; 01 cầu thang bộ, diện tích 18m².

c. Nhà kiểm hóa

Là nơi để kiểm tra hàng hóa, tang vật

- Diện tích xây dựng: 308 m²

- Tầng cao xây dựng: 1 tầng

Mặt bằng kích thước dài 25,0m, rộng 12m. Chiều cao nhà 9,3m; chiều cao tầng nhà tính đến vai cột là 6,6m. Mái cao 2,4m. Nền cao 0,3m (tính từ cốt sân đã hoàn thiện). Lưới cột 25x12m. Bao gồm: khu vực kiểm hóa của Cục, diện tích 174m²; khu vực kiểm hóa của đội QLTT số 1, diện tích 116m².

d. Nhà bảo vệ

Là nơi hướng dẫn người đến làm việc và bảo vệ tài sản của trụ sở.

- Nhà bảo vệ số 1:

Diện tích: 24,0 m², cao 1 tầng. Bố trí 01 phòng bảo vệ, 1 phòng nghỉ. Nhà dài 6,0m; rộng 3,6m; cao 4,7m, trong đó nền cao 0,3m so với sân. Tầng cao 3,3m, mái cao 1,1m.

- Nhà bảo vệ số 2:

Diện tích: 16,0 m², cao 1 tầng. Bố trí 01 phòng bảo vệ, nhà dài 3,6m; rộng 3,6m; cao 4,7m, trong đó nền cao 0,3m so với sân. Tầng cao 3,3m, mái cao 1,1m.

Nhà cột chịu lực, mái lợp tôn thép, tường xây bằng gạch đặc không nung, sơn 3 nước theo tiêu chuẩn, bả matit đảm bảo vệ sinh, chống được nấm mốc. Nền lát gạch chống trơn. Cửa kính sử dụng khung nhôm định hình, kính dày 6,38 ly.

e. Cổng, hàng rào

Nhằm phân chia ranh giới và bảo vệ tài sản của cơ quan.

Toàn bộ hàng rào cao 2,1m, cổng cao 2,3m. hàng rào và cổng sơn, bả ma tít. Giáp phía đường trục chính là hàng rào xây kết hợp hoa sắt có cổng chính rộng 5,2m+1,4m; Hàng rào còn lại xây gạch, Móng xây đá hộc vữa XMC mác 50, cổng phụ phía đông nam rộng 9,1m.

2.3. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2022 -2024

2.4. Tổng mức đầu tư: 34.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi tư tỷ đồng*).

2.5. Tổ chức quản lý và thực hiện dự án

- Dự kiến phân chia thành 01 gói thầu xây lắp để thực hiện dự án.
- Chủ đầu tư: Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Tĩnh.
- Hình thức thực hiện dự án: Chủ đầu tư quản lý và điều hành dự án kết hợp cùng tư vấn giám sát.

CHƯƠNG 2: ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ HIỆN TRẠNG MÔI TRƯỜNG KHU VỰC THỰC HIỆN DỰ ÁN

2.1. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ – XÃ HỘI

2.1.1. Điều kiện về địa lý, địa chất

- Điều kiện về địa lý:

Khu đất quy hoạch trụ sở Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Tĩnh thuộc Khu đô thị Bắc, phường Nguyễn Du, TP Hà Tĩnh, có vị trí tiếp giáp như sau:

- + Phía đông bắc giáp: Đường Nguyễn Huy Tự (rộng 25m) - dài 65m;
- + Phía tây nam giáp: Đất quy hoạch xây dựng trụ sở cơ quan - dài 65m;
- + Phía đông nam giáp: Đường quy hoạch (rộng 19,5m) - dài 70m;
- + Phía tây bắc giáp: Đất trụ sở Cục thi hành án dân sự tỉnh và đất quy hoạch xây dựng trụ sở cơ quan - dài 70m.

- Điều kiện về địa hình, địa chất:

+ Địa hình khu vực dự án tương đối bằng phẳng, cao độ dao động từ +1.56 đến +2.75.

+ Theo báo cáo khảo sát địa chất công trình giai đoạn lập dự án thì địa tầng khu vực dự án như sau:

Lớp đất 1	Thành phần chủ yếu là đất hạt sét màu nâu sẫm, vàng nhạt xen lẫn hạt cát và các tạp chất bề mặt. Chiều dày lớp thay đổi từ 0.3m đến 0.8m. Lớp này được bóc phong hóa và thay thế bằng lớp đất san nền $K=0,9$.
Lớp đất 2	Thành phần chủ yếu của lớp là đất hạt sét lẫn cát hạt mịn và bụi bột - Trạng thái dẻo mềm. Bề dày lớp thay đổi từ 1.1m đến 1.8m. Áp lực tính toán quy ước ban đầu: $R_0= 1,12\text{KG/cm}^2$, Môđun tổng biến dạng: $E_0= 73,5 \text{ KG/cm}^2$.
Lớp đất 3	Thành phần chủ yếu của lớp là cát hạt mịn xen lẫn vỏ sò vỏ ốc vỡ vụn và bụi bột – Đất bão hòa nước, trạng thái dẻo chảy. Bề dày lớp thay đổi từ 3.0m đến 3.5m. Áp lực tính toán quy ước ban đầu: $R_0= 0,58 \text{ KG/cm}^2$, Môđun tổng biến dạng: $E_0= 64,8\text{KG/cm}^2$.
Lớp đất 4	Thành phần chủ yếu của lớp là đất hạt sét xen lẫn cát hạt mịn và bụi bột, trạng thái dẻo mềm đến dẻo cứng. Bề dày lớp thay đổi từ 1.4m đến 2.5m. Áp lực tính toán quy ước ban đầu: $R_0=1,23 \text{ KG/cm}^2$, Môđun tổng biến dạng: $E_0= 86,5\text{KG/cm}^2$.
Lớp đất 5	Thành phần chủ yếu của lớp là cát hạt mịn xen lẫn ít bụi bột hạt sét, trạng thái dẻo. Bề dày lớp vào khoảng 3.7 đến 4.8m. Áp lực tính toán

	quy ước ban đầu: $R_0=0,82 \text{ KG/cm}^2$, Môđun tổng biến dạng: $E_0=85,0\text{KG/cm}^2$.
Lớp đất 6	Thành phần chủ yếu của lớp là cát hạt mịn xen lẫn vỏ sò vỏ ốc vỡ vụn, trạng thái chặt vừa. Bề dày lớp thay đổi từ 1.4m đến 2.1m. Áp lực tính toán quy ước ban đầu: $R_0=2,00 \text{ KG/cm}^2$, Môđun tổng biến dạng: $E_0=110,0\text{KG/cm}^2$.
Lớp đất 7	Thành phần chủ yếu của lớp là đất hạt sét xen lẫn cát hạt mịn hạt vừa và bụi bột, trạng thái dẻo cứng. Bề dày lớp thay đổi từ 4.1m đến 4.5m. Áp lực tính toán quy ước ban đầu: $R_0=1,34 \text{ KG/cm}^2$, Môđun tổng biến dạng: $E_0=92,5\text{KG/cm}^2$.
Lớp đất 8	Thành phần chủ yếu của lớp là đất hạt sét xen lẫn sạn sỏi, cát hạt mịn hạt vừa và bụi bột, trạng thái nửa cứng. Bề dày lớp thay đổi từ 2.7 đến 6.3m (Do chiều sâu hố khoan HK1, HK3 chưa khoan qua lớp này). Áp lực tính toán quy ước ban đầu: $R_0=1,41 \text{ KG/cm}^2$, Môđun tổng biến dạng: $E_0=111,4\text{KG/cm}^2$.
Lớp đất 9	Thành phần chủ yếu của lớp là đất hạt sét xen lẫn ít bụi bột, trạng thái dẻo cứng. Bề dày lớp chưa xác định (Do chiều sâu hố khoan HK01 chưa khoan qua lớp này). Áp lực tính toán quy ước ban đầu: $R_0=1,49 \text{ KG/cm}^2$, Môđun tổng biến dạng: $E_0=96,7\text{KG/cm}^2$.

2.1.2. Điều kiện về khí hậu, khí tượng

Khu vực Dự án nằm trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh thuộc vùng khí hậu Bắc Trung Bộ. Chế độ gió mùa cùng với tác động của dãy Trường Sơn nên sự di chuyển của các luồng không khí nóng ẩm đã gây ra mùa khô kéo dài và thường làm cho khu vực phải chịu đựng loại gió khô nóng, còn gọi là gió Lào. Khí hậu trong vùng được chia làm hai mùa rõ rệt, mùa khô và mùa mưa.

2.1.3. Điều kiện về kinh tế - xã hội

Khu vực Dự án thuộc địa bàn phường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh. Qua điều tra, tổng hợp, tình hình kinh tế - xã hội của xã năm 2021 có thể thấy phường Nguyễn Du là phường có nền kinh tế tương đối phát triển. Hệ thống cơ sở hạ tầng đang từng bước được hiện đại hoá để phục vụ tình hình phát triển của địa phương.

Các lĩnh vực văn hoá, y tế, giáo dục của xã được đầu tư, nâng cao chất lượng cũng như cải tạo nâng cấp cơ sở hạ tầng. Tình hình kinh tế - xã hội của địa phương trong những năm qua có những chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân và tăng thu ngân sách cho nhà nước.

2.2. HIỆN TRẠNG MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN SINH VẬT KHU VỰC DỰ ÁN

2.2.1. Hiện trạng môi trường

Để đánh giá hiện trạng chất lượng các thành phần môi trường vật lý trên khu vực, Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Tĩnh đã phối hợp cùng Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tiến hành khảo sát và lấy mẫu hiện trạng chất lượng các thành phần môi trường nước mặt, nước dưới đất, không khí và đất.

2.2.2. Hiện trạng tài nguyên sinh vật

Thông qua khảo sát thực tế và đánh giá sơ bộ về các kiểu hệ sinh thái trong khu vực dự án có thể rút ra một số nhận xét như sau:

- Hệ sinh thái khu vực dự án đặc trưng bởi hệ sinh thái cây nông nghiệp.
- Các hệ sinh thái có độ đa dạng sinh học không cao, thành phần loài ít, không có loài đặc thù, loài quý hiếm cần bảo vệ.

CHƯƠNG 3: ĐÁNH GIÁ, DỰ BÁO TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN VÀ ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP, CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

3.1. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP, CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG GIAI ĐOẠN THI CÔNG, XÂY DỰNG

3.1.1. Đánh giá, dự báo các tác động

a. Tác động do nước thải

- Nguồn phát sinh nước thải trong giai đoạn xây dựng bao gồm:

+ Nước thải thi công xây dựng phát sinh trong quá trình xây dựng (trộn vữa, nhúng gạch ướt); thi công hệ thống thoát nước mưa, hệ thống thoát nước thải; đổ bê tông (rửa sỏi đá, cát, trộn và tưới bê tông, chống thấm); rửa thiết bị xây dựng. Đặc trưng của nước thải loại này là có pH cao. Tuy nhiên, lượng nước thải này có khối lượng ít, không đủ chảy thành dòng, chỉ đủ thấm xung quanh khu vực dự án nên mức độ tác động là không đáng kể.

+ Nước thải sinh hoạt từ các công nhân làm việc tại khu vực Dự án.

+ Nước mưa chảy tràn qua bề mặt bãi, khu chứa nguyên liệu...

- Đánh giá tác động:

+ Nước thải xây dựng có độ pH khá cao, khi thấm vào đất sẽ làm đất trở nên chai cứng, nhưng khối lượng ít, không đủ chảy thành dòng, chỉ đủ thấm xung quanh khu vực dự án nên mức độ tác động là không đáng kể.

+ Các hợp chất hữu cơ dễ phân hủy trong chất thải sinh hoạt làm giảm lượng oxy trong nguồn nước, ảnh hưởng đến quá trình hô hấp của các loài thủy sinh. Đặc biệt là nguồn nước mặt gần khu vực Dự án.

+ Nước mưa chảy tràn qua bề mặt công trường sẽ hòa tan và cuốn theo chất thải làm cho hàm lượng cặn trong nước cao.

b. Tác động của chất thải rắn

- Nguồn phát sinh chất thải rắn trong giai đoạn xây dựng bao gồm:

+ Chất thải rắn (đất, đá, gạch, thép...) phát sinh từ hoạt động tháo dỡ các công trình cũ trên khu đất thực hiện dự án.

+ Chất thải rắn phát sinh do quá trình thi công xây dựng bao gồm bao bì đựng xi măng, cọc chống, ván cốt pha gãy nát, sắt thép vụn và các thiết bị hỏng hóc trong quá trình thi công xây dựng...

+ Chất thải rắn nguy hại phát sinh do sửa chữa các sự cố hỏng hóc thiết bị thi công đột xuất trên công trường, gồm dẻ lau chứa dầu, dầu mỡ. Nhưng các sự cố này cũng rất ít khi xảy ra nên lượng chất thải này được dự báo là rất ít (khoảng 3 kg/tháng).

- Đánh giá tác động:

+ Ảnh hưởng đến môi trường đất, khi nước mưa cuốn trôi tác động đến môi trường nước.

+ Chất thải rắn nguy hại tuy có khối lượng ít, nhưng nếu không có biện pháp thu gom hợp lý mà thải ra môi trường thì sẽ tác động xấu đến môi trường đất.

c. Tác động bụi, khí thải:

- Các nguồn gây ô nhiễm không khí chính trong quá trình thi công xây dựng là:

+ Bụi phát sinh do các hoạt động đào đắp đất; vận chuyển đất đá, nguyên vật liệu xây dựng, thiết bị máy móc cho Dự án.

+ Khí thải chứa bụi, SO₂, NO_x, CO, THC, VOC,... do hoạt động của các loại máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông sử dụng động cơ Diesel, động cơ xăng.

+ Ngoài ra, còn có các loại khói, hơi kim loại phát sinh từ các máy cắt, máy hàn kim loại,...

- Đánh giá tác động:

Bụi và khí thải phát sinh ngày thời tiết hanh khô do các hoạt động thi công xây dựng sẽ ảnh hưởng đến các khu vực xung quanh.

d. Tiếng ồn, độ rung:

Trong giai đoạn thi công xây dựng của Dự án, tiếng ồn và độ rung có thể phát sinh từ các nguồn sau:

* Tiếng ồn:

- Tiếng ồn phát sinh từ hoạt động của các máy móc, thiết bị xây dựng (máy ủi, máy xúc, máy đầm...).

- Tiếng ồn do hoạt động của các xe tải trong quá trình vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng, thiết bị.

* Độ rung: Độ rung phát sinh trong quá trình thi công xây dựng của Dự án là từ các máy móc thi công, các phương tiện vận tải trên công trường, máy trộn bê tông,...

- Đánh giá tác động:

+ Tiếng ồn và độ rung sẽ tác động trực tiếp đến công nhân thi công trên công trường bao gồm tác động đến sức khỏe, làm giảm năng lượng của con người, suy giảm hiệu quả làm việc.

+ Tiếng ồn và độ rung phát sinh trên công trường sẽ tác động đến môi trường không khí trên khu vực, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất xây dựng của công nhân tại khu vực dự án.

e. Tác động đến sức khỏe con người:

+ Bụi của quá trình thi công xây dựng, gồm bụi đất, đá, bụi xi măng... tác động xấu đến công nhân xây dựng, nếu không có biện pháp phòng tránh thì có thể gây ra các bệnh về mắt, bệnh về phổi.

+ Quá trình tham gia thi công trên công trường nếu không được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cũng sẽ tác động trực tiếp đến sức khỏe của công nhân tham gia thi công trên công trường.

+ Các khí độc (CO_x , SO_2 , NO_x , C_mH_n) phát sinh trong giai đoạn này nếu không được kiểm soát sẽ gây ảnh hưởng tới cảnh quan môi trường, sức khỏe người dân. Đặc biệt là những người công nhân đang thi công trên công trường.

+ Chế độ nghỉ ngơi, nghỉ dưỡng đối với người lao động không được thực hiện theo đúng quy định sẽ gây hiện tượng quá tải đối với công nhân, gây hiện tượng căng thẳng, mệt mỏi và dễ xảy ra tai nạn lao động, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe công nhân.

f. Tác động đến môi trường kinh tế - xã hội:

+ Việc tập trung đông người, với điều kiện vệ sinh tại công trường có thể phát sinh một số bệnh dịch, bệnh xã hội,... gây ảnh hưởng tới sức khỏe của công nhân lao động và các hộ dân sống xung quanh khu vực dự án. Nếu dịch bệnh xảy ra sẽ tác động trực tiếp đến hoạt động thi công dự án và các hộ dân sống xung quanh khu vực dự án.

+ Trong lực lượng thi công cũng có thể có hiện tượng rượu chè, cờ bạc gây mất an ninh - trật tự cho địa phương; các bất đồng không đáng có giữa nhân dân địa phương và lực lượng công nhân lao động có thể xảy ra.

+ Có thể có một số đối tượng xấu tại địa phương trộm cắp thiết bị, vật liệu xây dựng gây mất ổn định, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Dự án và tình hình an ninh – trật tự tại địa phương.

g. Các sự cố, rủi ro:

* Sự cố cháy nổ, sét đánh, điện giật:

+ Thời tiết nắng nóng vào mùa hè cộng với gió Lào thổi mạnh, hậu quả là dễ gây cháy nổ tại khu vực thi công của công nhân.

+ Sự cố chập điện, sét đánh, cháy nổ có thể làm hỏng các máy móc thiết bị thi công, khu tập kết VLXD.

+ Thời tiết bất thường có thể phát sinh các hiện tượng sét đánh, nếu không có biện pháp phòng tránh, sét đánh có nguy cơ lớn làm hỏng máy móc, thiết bị thi công, ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng của công nhân lao động trên công trường.

=> Các sự cố cháy nổ, sét đánh, điện giật có thể ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng của người lao động. Làm hư hỏng máy móc, thiết bị và công trình trên khu vực dự án. Gây thiệt hại về kinh tế cho Chủ đầu tư, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

* Sự cố tai nạn lao động:

+ Cán bộ, công nhân không tuân thủ nghiêm ngặt quy trình vận hành máy móc, thiết bị thi công;

+ Tại các vị trí nguy hiểm như hồ móng, mương thoát nước,... không được che đậy hoặc lắp biển cảnh báo cẩn thận; dây dẫn điện nhiều mối nối để trên sàn, thiết bị điện không được kiểm tra trước khi đưa vào sử dụng; người lao động chưa nắm rõ quy tắc an toàn do huấn luyện ATLĐ chỉ mang tính hình thức;

+ Do sự thiếu hiểu biết và sự thiếu cẩn trọng của công nhân tham gia xây dựng.

=> Tai nạn lao động sẽ tác động trực tiếp đến sức khỏe của công nhân, nghiêm trọng hơn là có thể gây thiệt hại đến tính mạng của công nhân tham gia trên công trường, ảnh hưởng đến thu nhập và đời sống của gia đình các công nhân lao động.

* Sự cố tai nạn giao thông:

+ Do sự thiếu chú ý, kinh nghiệm của lái xe trong quá trình vận hành phương tiện giao thông.

+ Do vận chuyển quá khổ, quá tải.

+ Do vận hành các phương tiện giao thông vượt tốc độ cho phép, luôn lách trên đường giao thông.

+ Do các phương tiện vận tải không đảm bảo chất lượng, không đạt tiêu chuẩn đăng kiểm.

+ Do ý thức của các phương tiện tham gia giao thông trên đường kém, không tuân thủ các quy định an toàn giao thông

=> Tai nạn giao thông sẽ tác động trực tiếp đến sức khỏe và tính mạng của công nhân vận hành phương tiện cũng như người dân tham gia giao thông trên các tuyến đường vận chuyển, gây hư hại đến các phương tiện giao thông, các công trình giao thông..

* Sự cố mưa, bão lụt:

Mưa bão, lũ lụt có thể làm hư hỏng các công trình đang xây dựng, làm giảm chất lượng công trình; sẽ cuốn VLXD, các chất thải, nước thải ra môi trường gây ô nhiễm môi trường nước mặt, làm tắc nghẽn dòng chảy mương thoát nước xung quanh khu vực Dự án.

=> Sự cố mưa, bão, lụt nếu ở mức độ rủi ro cao có thể gây hư hỏng công trình, ngập lụt cục bộ trên khu vực, tác động trực tiếp đến các công trình xây dựng. Làm hư hỏng VLXD, gây thiệt hại về kinh tế cho Chủ đầu tư và ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

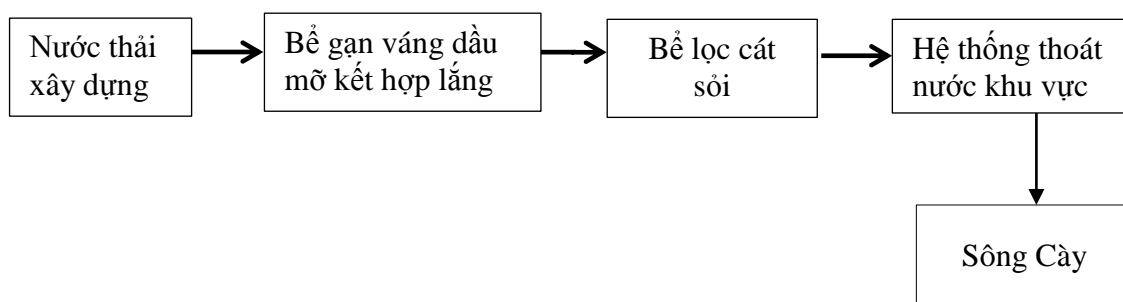
3.1.2. Các biện pháp, công trình bảo vệ môi trường đề xuất thực hiện

a. Biện pháp giảm thiểu tác động từ nước thải:

- Nước thải xây dựng:

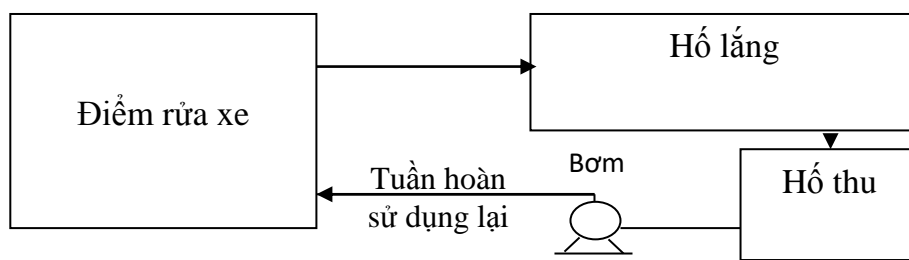
+ Bãi tập kết nguyên vật liệu sẽ được che chắn để hạn chế nước mưa chảy tràn cuốn theo cát, sỏi,... ra môi trường gây ảnh hưởng tới môi trường nước và môi trường đất.

+ Nước thải của quá trình vệ sinh thiết bị, dụng cụ (tập trung ở khu vực trạm trộn). Tổng lượng nước thải khoảng 2 m³/ngày được thu gom về hệ thống xử lý.



Hình 3.1 : Sơ đồ quy trình xử lý nước thải xây dựng

- Xử lý nước xịt rửa xe: Để hạn chế bụi phát tán trên đường giao thông sẽ bố trí 01 điểm rửa xe tại điểm ra vào khu vực dự án.



Hình 3.2 : Sơ đồ quy trình xử lý nước rửa xe

- Nước thải sinh hoạt:

Nước thải sinh hoạt chỉ có nước từ quá trình đào thải của con người (phân, nước tiểu). Để xử lý loại chất thải này chúng tôi sẽ lắp đặt 01 nhà tiêu di động có bán sẵn trên thị trường bằng vật liệu composite tại vị trí thuận lợi cho công nhân sử dụng. Định kỳ khi chất thải trong nhà tiêu đầy chúng tôi sẽ thuê đơn vị có chức năng đưa phương tiện đến hút mang đi xử lý.

- Nước mưa chảy tràn:

Để tránh nước mưa chảy tràn cuốn theo các chất ô nhiễm vào nguồn tiếp nhận, chúng tôi sẽ xây dựng hệ thống mương thu có thiết kế song chắn rác, nước mưa chảy tràn tập trung tại hố lắng, xử lý sơ bộ bằng phương pháp lắng lọc cơ học để tách các chất rắn cuốn theo trước khi thải ra môi trường. Bên cạnh đó, mặt bằng thi công sẽ được thu dọn và tận dụng tối đa các loại rác thải xây dựng (đá, gạch, vôi vữa...) và hạn chế dầu mỡ rơi vãi nhằm tránh tình trạng các chất bẩn này cuốn trôi theo nước mưa chảy tràn làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

b. Biện pháp giảm thiểu tác động từ chất thải rắn:

- Chất thải rắn xây dựng:

- + Đất bóc hữu cơ: Được tận dụng để trồng cây xanh.
- + Chất thải rắn xây dựng như bao xi măng, hộp sơn, sắt thép vụn... sẽ được thu gom tập trung gần khu vực tập kết vật liệu xây dựng.
- + Bê tông hỏng, gạch vỡ, đá thải... được tập trung ở một số điểm gần chân công trình, sau đó tận dụng lại để đổ đường, làm nền.
- + Ván cốt pha sau khi hoàn thành công trình được thu gom và vận chuyển về bán cho nhân dân để sử dụng vào các mục đích khác hoặc đun nấu.

- Chất thải rắn nguy hại:

- + Việc sửa chữa, duy tu bảo dưỡng, bảo dưỡng định kỳ cho phương tiện, thiết bị thi công thì sẽ đưa đến các cơ sở sửa chữa trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh.
- + Dẻ lau, dầu, mỡ thải từ quá trình sửa chữa sẽ được thu gom, tập trung

vào thùng đựng chất thải rắn nguy hại, khi khối lượng đủ lớn thì hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển đi xử lý.

c. Biện pháp giảm thiểu tác động từ bụi, khí thải:

- Giảm thiểu tác động của bụi:
 - + Tất cả các phương tiện vận chuyển đều có bạt che phủ kín thùng xe.
 - + Tại các kho, bãi chứa vật liệu thi công, xây dựng trên công trường sẽ được che chắn đầy đủ.
 - + Tưới nước giữ ẩm vào thời gian khô hanh tại khu vực dự án.
 - + Bố trí một điểm rửa xe ở khu vực cổng vào khuôn viên Dự án để rửa bùn đất bám lên bánh xe, thân xe trước khi ra khỏi khu vực Dự án.
 - + Bố trí tổ vệ sinh môi trường thường xuyên vệ sinh, quét dọn đất đá, vật liệu rơi vãi ở khu vực tuyến đường xung quanh dự án.
- Giảm thiểu tác động của khí thải :
 - + Sử dụng các loại phương tiện vận chuyển đạt tiêu chuẩn đăng kiểm.
 - + Toàn bộ các máy móc, thiết bị thi công trên công trường và phương tiện vận tải vào công trường bắt buộc phải đạt tiêu chuẩn của Cục Đăng Kiểm
 - + Bố trí thời gian và tuyến đường vận chuyển của các phương tiện hợp lý để giảm thiểu tác động của khí thải. Thường xuyên bảo dưỡng các loại xe và thiết bị xây dựng để giảm tối đa lượng khí thải ra.

d. Biện pháp giảm thiểu tác động từ tiếng ồn, độ rung:

- Tiếng ồn:
 - + Bố trí thời gian làm việc hợp lý, các xe vận chuyển không được chạy quá tốc độ cho phép.
 - + Thường xuyên bảo dưỡng thiết bị máy móc, xe tự đổ, đồng thời không sử dụng các loại xe, máy móc không đảm bảo tiêu chuẩn về môi trường.
 - + Bố trí thời gian thi công hợp lý, hạn chế hoạt động đồng thời của các thiết bị có độ ồn cao.
- Độ rung:
 - + Chống rung tại nguồn: Tùy theo từng loại máy móc cụ thể để có biện pháp khắc phục như: kê cân bằng máy, lắp các bộ tắt chấn động lực, sử dụng vật liệu phi kim loại, thay thế nguyên lý làm việc khí nén bằng thủy khí, thay đổi chế độ tải làm việc,...
 - + Chống rung lan truyền: Dùng các kết cấu đàn hồi giảm rung (hộp dầu giảm chấn, gối đàn hồi, đệm đàn hồi kim loại, gối đàn hồi cao su,...), sử dụng

các dụng cụ cá nhân chống rung,...

e. Biện pháp giảm thiểu tác động tới sức khỏe con người :

+ Thực hiện nghiêm túc biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường không khí cũng là biện pháp giảm thiểu tác động tới sức khỏe của con người.

+ Trang bị bảo hộ lao động cho công nhân theo từng vị trí công việc.

+ Bố trí các công trình đảm bảo an toàn như: Biển báo công trường đang thi công, bố trí các rào chắn,.... Phân công chỉ đạo, bảo vệ, hướng dẫn người và phương tiện qua lại.

+ Hướng dẫn cho công nhân các quy trình kỹ thuật và quy tắc an toàn vận hành các thiết bị thi công, máy móc.

+ Yêu cầu các đơn vị xây dựng duy trì việc khám sức khoẻ định kỳ theo quy định cho toàn thể công nhân xây dựng.

f. Biện pháp giảm thiểu tác động đối với kinh tế - xã hội :

+ Chúng tôi sẽ có kế hoạch, biện pháp phối hợp với chính quyền địa phương, Công an khu vực quản lý trật tự, an ninh.

+ Đưa ra những quy định nghiêm ngặt với lực lượng thi công về sinh hoạt, tránh phát sinh mâu thuẫn không đáng có giữa công nhân xây dựng với các lực lượng khác gây mất ổn định xã hội và làm giảm tiến độ chung của Dự án.

+ Thực hiện đúng chế độ nghỉ ngơi, nghỉ lễ đối với người lao động theo đúng quy định của Bộ Luật Lao động.

e. Phòng ngừa, giảm thiểu các sự cố :

- Sự cố cháy nổ, sét đánh, điện giật:

+ Chủ đầu tư cùng đơn vị thầu nắm bắt điều kiện thời tiết trong quá trình thi công, trước mỗi thời điểm có dông sẽ dừng các hoạt động thi công, vận hành các máy móc thiết bị, tổ chức thu dọn sạch khu vực thi công.

+ Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, kiến thức về PCCC và CNCH, nâng cao nhận thức và trách nhiệm cho người lao động về nguyên nhân, điều kiện, tác hại của cháy, nổ, sự cố tai nạn

- Sự cố tai nạn lao động:

+ Trang bị bảo hộ lao động cho công nhân theo từng ngành nghề, công việc. Đặc biệt là những công nhân tiếp xúc trực tiếp với việc hàn, cắt kim loại cần trang bị mắt kính bảo hộ, găng tay và áo quần đặc dụng chống các tia hồng ngoại và tia tử ngoại tác động lên da, mắt của công nhân

+ Tổ chức huấn luyện, hướng dẫn các quy định, nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; cấp thẻ ATLD, giấy chứng nhận cho người lao động theo quy định trước khi vào công trường làm việc của dự án.

- Sự cố tai nạn giao thông:

+ Công nhân lái xe vận chuyển nguyên vật liệu phải chấp hành luật an toàn giao thông khi lưu thông xe trên đường như: Không chạy quá tốc độ, không chở quá tải, không phóng nhanh vượt ẩu,... nhằm giảm thiểu tối đa tai nạn giao thông.

+ Giảm mật độ các phương tiện thi công vào các giờ cao điểm trong ngày để tránh ùn tắc giao thông và tai nạn xảy ra như: Buổi sáng từ 6 - 8h, buổi trưa từ 11 - 12h, buổi chiều từ 16 - 18h.

3.2. Đánh giá tác động và đề xuất biện pháp, công trình bảo vệ môi trường trong giai đoạn dự án đi vào vận hành.

3.2.1. Đánh giá, dự báo tác động

a. Tác động do nước thải :

- *Nước mưa chảy tràn:*

+ Nước mưa chảy tràn qua bề mặt sân bãi của trụ sở sẽ cuốn theo các tạp chất bẩn trên bề mặt, các vật liệu nhỏ chứa ở sân bãi... Nước mưa chảy tràn có chất lượng phụ thuộc vào độ sạch khí quyển và lượng các chất rửa trôi trên mặt bằng khu vực trụ sở. Nếu không có biện pháp quản lý, xử lý thì các loại chất thải rắn vớt ra sẽ ảnh hưởng đến mỹ quan và tác động đến môi trường đất trong khuôn viên trụ sở.

+ Nước mưa chảy tràn trong giai đoạn này có nồng độ các chất ô nhiễm ít hơn nhiều so với giai đoạn xây dựng, nhưng trên đường đi của nó cũng sẽ cuốn theo bùn cát làm ô nhiễm nguồn nước mặt trong khu vực

- *Nước thải sinh hoạt:*

Phát sinh nước thải từ nhà vệ sinh do hoạt động sinh hoạt của cán bộ, công nhân viên trụ sở. Đặc trưng nước thải sinh hoạt thường chứa nhiều tạp chất khác nhau và một lượng lớn các vi sinh vật. Các chất vô cơ phân bố ở dạng tan nhiều hơn so với các chất hữu cơ. Các chất hữu cơ phân bố phần lớn ở dạng keo và không tan. Nói chung, đây là loại nước thải có độ nhiễm khuẩn cao, hàm lượng Oxy hoà tan thấp.

Bảng 3.1: Tải lượng các chất ô nhiễm trong nước thải sinh hoạt

STT	Chất ô nhiễm	Tải lượng (g/người/ng.đ)
1	BOD ₅	45 - 54
2	COD	72 - 102

STT	Chất ô nhiễm	Tải lượng (g/người/ng.đ)
3	Chất rắn lơ lửng	70 - 145
4	Tổng Nito	6 - 12
5	Amoni	2,4 - 4,8
6	Tổng Photpho	0,8 - 0,4

(Nguồn: Econompoulos, WHO, Geneva 1993)

* *Đánh giá tác động :*

- Nước mưa chảy tràn:

+ Nước mưa chảy tràn sẽ cuốn theo các tạp chất bẩn trên bề mặt khu vực dự án như: Đất, cát, túi nilon, rác thải, lá cành cây... Nếu không có biện pháp quản lý, xử lý thì các loại chất thải rắn vớt ra sẽ ảnh hưởng đến mỹ quan trụ sở và tác động đến môi trường đất khuôn viên dự án.

+ Nước mưa chảy tràn trong giai đoạn này có nồng độ các chất ô nhiễm ít hơn nhiều so với giai đoạn xây dựng, nhưng trên đường đi của nó cũng sẽ cuốn theo bùn cát làm ô nhiễm nước mặt trong khu vực.

- Nước thải sinh hoạt:

+ Nước thải sinh hoạt có khả năng gây ô nhiễm hữu cơ, làm phú dưỡng nguồn nước mặt khu vực xung quanh.

+ Nước thải sinh hoạt thường chứa các chất ô nhiễm biểu hiện đặc trưng bởi BOD, COD, các chất cặn lơ lửng, chất hoạt động bề mặt... thành phần chủ yếu là các chất hữu cơ nếu không được xử lý thì sẽ gây ra những tác động xấu đến môi trường xung quanh như gây mùi hôi, dễ sinh ra các mầm bệnh về đường tiêu hóa...

Tuy nhiên, lượng nước thải sinh hoạt phát sinh rất ít (vì hầu hết sau mỗi buổi làm việc, cán bộ công nhân viên về nhà để ở và sinh hoạt nên ít phát sinh tại trụ sở), vì vậy mức độ tác động được đánh giá là không lớn.

b. Tác động do chất thải rắn:

Chất thải rắn sinh hoạt trong giai đoạn này phát sinh chủ yếu từ hoạt động sinh hoạt hằng ngày của cán bộ công nhân viên. Thành phần chính của rác thải sinh hoạt chủ yếu là thực phẩm thừa, giấy, bao nilon, đồ hộp,....

Đây là lượng rác thải khá lớn, thành phần chứa chủ yếu là các chất hữu cơ nên rất dễ bị phân hủy, gây mùi khó chịu. Bên cạnh đó, khi chúng tồn tại trong môi trường đất sẽ làm cho đất bị chai cứng và bạc màu. Mặt khác, rác thải sinh hoạt nếu không được thu gom xử lý triệt để sẽ tạo nên cảnh quan ngổn ngang, gây mất mỹ quan khu vực trụ sở. Do đó, chúng tôi sẽ thực hiện các biện pháp thu gom và xử lý hiệu quả, vừa không để tác động xấu đến môi trường xung quanh, vừa không làm ảnh hưởng đến cảnh quan khu vực dự án.

c. Tác động do bụi, khí thải:

- Các nguồn gây ô nhiễm không khí và tiếng ồn chủ yếu từ các phương tiện giao thông của cán bộ công nhân viên ra vào trụ sở. Nguồn ô nhiễm này bất khả kháng, không liên tục và nồng độ các chất ô nhiễm không đáng kể chỉ xảy ra trong giờ làm việc hành chính nên không có khả năng gây ảnh hưởng đến môi trường khu vực.

- Đối với các loại khí bốc mùi từ các thùng chứa rác, khu vệ sinh... thì CBCNV thường xuyên dọn dẹp vệ sinh khuôn viên trụ sở cũng như khu vệ sinh để hạn chế thấp nhất ảnh hưởng do các loại khí bốc mùi trên.

d. Tác động của giao thông trong khu vực

Khi dự án trụ sở đi vào hoạt động sẽ làm tăng một lượng lớn các phương tiện giao thông vào ra trong khu vực. Việc gia tăng đột biến này sẽ ảnh hưởng đến khả năng điều tiết giao thông tại khu vực. Điều này dễ gây tắc nghẽn giao thông, ảnh hưởng đến nhu cầu đi lại của người dân đồng thời nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông cũng lớn hơn.

e. Tác động do tiếng ồn:

Khi trụ sở hoạt động, tiếng ồn phát sinh từ các phương tiện giao thông như xe ô tô, xe gắn máy... Tiếng ồn này phát sinh từ động cơ, sự va chạm, sự rung động của các bộ phận xe, từ ống xả khói...

Theo QCVN 26:2010 QCVN về tiếng ồn khu vực thông thường thì tiếng ồn vượt quá 70 dBA (6-21h) sẽ gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người như: Tiếng ồn có thể gây căng thẳng thần kinh, cảm giác khó chịu đối với con người.

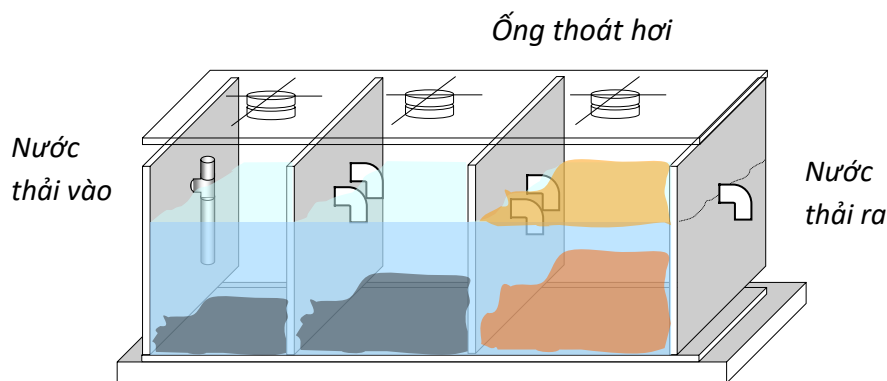
3.2.2. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất thực hiện

a. Biện pháp giảm thiểu tác động từ nước thải:

- Nước thải từ nhà vệ sinh:

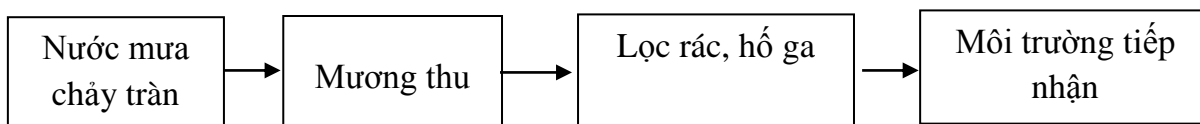
Bao gồm nước thải chứa phân, nước tiểu từ toilet tại khu vực vệ sinh của các phòng làm việc và khu vực vệ sinh chung. Để xử lý loại nước thải này, chúng tôi sẽ xây dựng hệ thống bể tự hoại cải tiến. Cặn ở bể tự hoại định kỳ được hút ra bằng cách thuê các phương tiện chuyên dụng. Nước sau quá trình xử lý ở bể tự hoại được thoát ra hố ga cạnh bể phốt, sau đó đổ ra hệ thống thoát nước ngoài nhà.

Bể tự hoại cải tiến với các vách ngăn mỏng và ngăn lọc kỵ khí gọi tắt là bể BASTAF (hình 3.3) được thiết kế với thời gian lưu nước 2 ngày, thay cho bể tự hoại truyền thống.



Hình 3.3: Sơ đồ cấu tạo bể tự hoại cải tiến

- *Nước mưa chảy tràn*: Để giảm thiểu tác động từ nước mưa chảy tràn, chúng tôi đã thiết kế một hệ thống thu gom và thoát nước mưa với nguyên tắc thiết kế như sau:



Nước mưa chảy tràn sẽ đi vào hệ thống cống nhánh, cống chính theo hệ thống thoát mưa đã thiết kế vào các giếng thăm, hố thu nước để lọc bỏ bớt rác thải cuốn theo trước khi ra nguồn tiếp nhận.

b. Biện pháp giảm thiểu tác động từ chất thải rắn:

- Trong khuôn viên trụ sở làm việc sẽ bố trí các thùng chứa chất thải rắn chuyên dụng ở những điểm thuận tiện để thu gom.

- Bố trí công nhân vệ sinh môi trường tiến hành thu gom, phân loại và tập trung về điểm tập kết các thùng đựng rác thải của khu vực. Hình thức xử lý đối với rác thải sau khi phân loại và tập kết được thực hiện như sau:

+ Đối với rác thải có khả năng tái chế thì định kỳ hàng tuần sẽ được bán phế liệu.

+ Đối với rác thải không có khả năng tái chế thì hợp đồng với Công ty cổ phần môi trường đô thị Hà Tĩnh vận chuyển đi xử lý.

c. Biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực từ hoạt động giao thông

Trong khoảng thời gian tan tằm, lượng phương tiện giao thông lưu thông lớn do đó sẽ không tránh khỏi các tác động tiêu cực từ các hoạt động giao thông tại khu vực. Để giảm thiểu những tác động này, chúng tôi sẽ đặt các biển chỉ dẫn, biển báo nguy hiểm nhằm hạn chế sự cố về giao thông trên các đoạn đường gần.

d. Biện pháp giảm thiểu sự cố cháy nổ:

Để phòng chống cháy nổ tại các công trình trong dự án, chúng tôi sẽ thực hiện một số biện pháp sau:

- Niêm yết nội quy PCCC, biển cấm lửa, tiêu lệnh PCCC và trang bị các thiết bị PCCC tại các điểm dễ phát sinh cháy nổ như: nhà bếp, phòng học và trên các trục đường hành lang.

- Thực hiện công tác tuyên truyền, tập huấn nâng cao ý thức cho cán bộ công nhân viên, cán bộ và CNV làm việc trong dự án, thông qua đó các cán bộ công nhân viên sẽ biết cách sử dụng hiệu quả các dụng cụ của hệ thống PCCC khi có sự cố xảy ra.

- Thường xuyên kiểm tra các thiết bị phát sinh nhiệt trong toàn bộ các khối nhà trong trụ sở.

CHƯƠNG 4: CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG

Trong quá trình thực hiện dự án Chủ đầu tư sẽ báo cáo lên cơ quan quản lý môi trường về việc dự án thực hiện các biện pháp giảm thiểu tiêu cực đến môi trường.

Phối hợp với cơ quan quản lý môi trường địa phương, các đơn vị chuyên môn tiến hành giám sát môi trường định kỳ trong suốt quá trình hoạt động của dự án.

Để quản lý về môi trường trong suốt quá trình hoạt động, Chủ đầu tư sẽ thu gom rác thải hàng ngày và đưa đi xử lý theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Huy động Công đoàn và đoàn Thanh niên vệ sinh môi trường xung quanh trụ sở định kỳ 1 tháng/lần.

Thực hiện việc giám sát môi trường theo đúng hướng dẫn tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 của Chính phủ, các chỉ tiêu giám sát phải đảm bảo các quy chuẩn hiện hành.

CAM KẾT

- Thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường sinh thái.
- Thực hiện tốt các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường không khí đảm bảo tiêu chuẩn về môi trường của Việt Nam bao gồm: QCVN 05:2013/BTNMT; QCVN 06:2009/BTNMT; QCVN 26:2010/BTNMT; QCVN 27:2010/BTNMT.
- Cam kết thực hiện quản lý chất thải rắn của dự án theo đúng quy định.
- Hợp đồng với đơn vị có chức năng về thu gom và xử lý chất thải đúng quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- Thực hiện đầy đủ các chương trình quản lý và giám sát môi trường trong các giai đoạn của dự án.
- Thực hiện xây dựng công trình khống chế ô nhiễm đúng thời gian phù hợp với từng giai đoạn của dự án nhằm đạt hiệu quả xử lý các chất ô nhiễm môi trường.
- Chủ dự án cam kết sẽ đền bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp xảy ra các sự cố, rủi ro môi trường.
- Chủ dự án xin đảm bảo độ chính xác của các số liệu trong các văn bản đưa trình và cam kết rằng Dự án không sử dụng các loại hoá chất, chủng vi sinh trong danh mục cấm của Việt Nam và trong các công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.